

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ GIÁO
DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 35/2003/TTLT/BTC-
BGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2003

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn một số nội dung và mức chi của Dự án

Phát triển Giáo viên Tiểu học

Căn cứ Hiệp định Tín dụng Phát triển số 3594-VN ngày 2/4/2002; Hiệp định Viện trợ không hoàn lại quỹ tín thác DFID số TF 023861 ngày 2/4/2002 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới (WB) về việc tài trợ cho Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-TTg ngày 24/7/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư (giai đoạn I) Dự án "Phát triển Giáo viên Tiểu học";

Căn cứ Quyết định số 112/2001/QĐ-BTC ngày 9/11/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành một số định mức chi tiêu áp dụng cho các Dự án có sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ Phát triển chính thức (ODA) vay nợ;

Căn cứ Quyết định số 6051/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 5/11/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Ban Điều phối Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học;

Liên tịch Bộ Tài Chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung và mức chi của Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan quản lý Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học.
Ban Điều phối Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học (sau đây gọi chung là Ban Điều phối Dự án) đảm nhiệm nhiệm vụ tổ chức thực hiện và điều phối các hoạt động của Dự án.
- Kinh phí thực hiện Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học thuộc nguồn vốn sự nghiệp bao gồm:
Vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB);
Viện trợ không hoàn lại của Quỹ Viện trợ Phát triển Quốc tế Anh quốc (DFID);
Vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.
- Các quy định tại Thông tư này chỉ áp dụng cho Dự án Phát triển Giáo viên Tiểu học.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1- Phân định nhiệm vụ chi:

1.1- Vốn vay của WB:

Chi mua sắm hàng hoá, tài liệu, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy và học tập thí điểm;

Chi đào tạo trong và ngoài nước, bao gồm: hội thảo, tập huấn, đào tạo giáo viên, dạy thí điểm, xây dựng chương trình khung, biên soạn giáo trình.

1.2- Vốn viện trợ không hoàn lại của DFID:

Chi cho tư vấn trong nước (bao gồm cả lương nhân viên hợp đồng về chuyên môn, nghiệp vụ trong trường hợp được sự chấp thuận bằng văn bản của DFID và WB) và ngoài nước;

Chi đào tạo ở nước ngoài.

1.3- Vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam:

Chi cho các hoạt động thường xuyên của Ban điều phối Dự án: thuê nhà; văn phòng phẩm; chi trả tiền điện, nước; thông tin liên lạc; chi hợp đồng, thuê mướn; chi nộp thuế...

Chi lương hợp đồng lái xe, nhân viên phục vụ...

Chi đào tạo trong nước: hội thảo, tập huấn, đào tạo giáo viên, dạy thí điểm, xây dựng chương trình khung, biên soạn giáo trình;

Mua sắm hàng hoá, tài liệu, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy và học tập thí điểm.

1.4- Việc sử dụng các nguồn vốn của Dự án để chi cho các nhiệm vụ nêu trên theo đúng tỷ lệ đã quy định trong Hiệp định Tín dụng và Hiệp định Viện trợ không hoàn lại.

2- Nội dung và mức chi của Dự án:

2.1- Chi hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo trong nước:

Ban Điều phối Dự án lập báo cáo chi tiết về nội dung, số người tham gia, thời gian và địa điểm phù hợp với yêu cầu triển khai dự án và các điều khoản quy định trong Hiệp định Tín dụng và Hiệp định Viện trợ không hoàn lại.

Thời gian tổ chức hội nghị, hội thảo không quá 3 ngày, tổ chức lớp tập huấn không quá 10 ngày. Mức chi cho các nhiệm vụ này thực hiện theo Quyết định số 112/2001/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về việc ban hành một số định mức chi tiêu áp dụng cho các Dự án có sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ Phát triển chính thức (ODA) vay nợ.

Mức chi cho các khoá tập huấn có thời gian trên 10 ngày và các khoá đào tạo trong nước thực hiện theo hợp đồng giữa cơ sở đào tạo và Dự án, có sự phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2- Chi dạy thí điểm, phụ cấp trách nhiệm cho các giáo viên và cán bộ quản lý cấp trường tại các trường sư phạm và trường tiểu học được chọn:

Chi bồi dưỡng giáo viên dạy mẫu: 10.000 đồng/tiết dạy mẫu.

Chi bồi dưỡng giáo viên giảng dạy thí điểm: 5.000 đồng/tiết dạy thí điểm.

Chi phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ quản lý cấp trường (hiệu trưởng, hiệu phó trực tiếp tham gia các hoạt động của dự án) tại các trường sư phạm và trường tiểu học được chọn, thành viên Ban chỉ đạo các cấp thực hiện thí điểm (nếu có) tối đa 150.000 đồng/người/tháng.

2.3- Chi xây dựng chương trình khung cho các ngành học và biên soạn chương trình môn học:

Soạn thảo các tài liệu đề dẫn, các dự thảo văn bản thảo luận và kết luận của các Hội đồng xây dựng chương trình: 50.000 đồng/trang.

Xây dựng chương trình khung và chương trình môn học:

Biên soạn chương trình : 55.000 đồng/tiết.

Sửa chữa, biên tập tổng thể : 30.000 đồng/tiết.

Đọc phản biện nhận xét : 25.000 đồng/tiết.

Biên soạn giáo trình:

Viết giáo trình : 50.000 đồng/trang.

Sửa chữa, biên tập : 25.000 đồng/trang.

Đọc phản biện nhận xét : 20.000 đồng/trang.

2.4- Định mức chi dịch thuật:

Thực hiện theo Quyết định số 112/2001/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về việc ban hành một số định mức chi tiêu áp dụng cho các Dự án có sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ Phát triển chính thức (ODA) vay nợ, cụ thể như sau:

(1) Dịch viết:

Dịch tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt: không quá 35.000 đồng/trang 300 từ.

Dịch tài liệu từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: không quá 40.000 đồng/trang 300 từ.

(2) Dịch nói:

Dịch nói thông thường: không quá 70.000 đồng/giờ/người, tương đương với không quá 560.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng.

Dịch đũa: không quá 150.000 đồng/giờ/người, tương đương với không quá 1.200.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng.

Định mức chi dịch thuật nêu trên chỉ áp dụng trong trường hợp cần thiết khi Dự án phải thuê biên, phiên dịch từ bên ngoài; không áp dụng cho biên, phiên dịch là cán bộ của Dự án.

2.5- Chi hội thảo, đào tạo ngoài nước ngắn hạn và dài hạn:

Mức chi cho cán bộ tham gia hội thảo, huấn luyện, đào tạo ngắn hạn ngoài nước theo quy định tại Thông tư số 45/1999/TT-BTC ngày 4/5/1999 của Bộ Tài Chính “Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công